

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NH  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 18/2021/HNGĐ-ST

Ngày 29/7/2021

V/v: “*Tranh chấp về thay đổi  
người trực tiếp nuôi con sau  
khi ly hôn*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NH, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thi Thơ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**1.** Bà Nguyễn Thị Nga

**2.** Ông Huỳnh Kim An

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thu Nha - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi** tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NH xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2021/TLST- HNGĐ, ngày 24 tháng 3 năm 2021 về “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2021/QĐXXST, ngày 21 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 239/2021/QĐST-DS, ngày 15 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

**1- Nguyên đơn:** Anh **Hà Quang C**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn Q, xã E, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt

**2- Bị đơn:** Chị **Trần Thị T**, sinh năm 1986. Có mặt

Địa chỉ: Thôn XV, xã HD, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi.

**3- Người làm chứng:**

- Anh **Lữ Đình C1**, sinh năm 1982. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Q, xã E, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi.

- Anh **Lê Trần Mai T1**, sinh năm 1982. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn XV, xã HD, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Theo đơn khởi kiện, các lời khai tại hồ sơ nguyên đơn anh Hà Quang C trình bày:**

Vào năm 2019 anh Hà Quang C và chị Trần Thị T đã thỏa thuận tình ly hôn và thỏa thuận về việc nuôi con chung. Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 29/2019/QĐST-HNGĐ ngày 21/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi.

Về con chung: Anh C và chị T thỏa thuận anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hà Gia B, sinh ngày 17 tháng 3 năm 2012; chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hà Minh Q1, sinh ngày 17 tháng 11 năm 2016, không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Quyết định có hiệu lực pháp luật thì anh C và chị T thực hiện đúng như Quyết định và không có vấn đề gì xảy ra.

Nhưng vào lúc 21 giờ 55 phút, ngày 14/02/2021 chồng chị T tên Lê Trần Mai T1, sinh năm 1982 đi cùng với anh Lữ Đình C1, sinh năm 1982, trú tại: Thôn Q, xã E, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi (là anh con cô cậu ruột của chị T) sử dụng xe ô tô chở cháu Quân cùng với giỏ quần áo của cháu Q1 đến nhà ông Hà Quang T2, sinh năm 1955 trú tại: Thôn Q, xã E, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi (Cha đẻ của anh C) kêu cửa và giao cháu Hà Minh Q1 cho gia đình anh C nuôi, giao trực tiếp cho ông Hà Quang T2, ông T2 mời vào nhà để nói chuyện, nhưng anh C1 và anh T1 lên xe ô tô đi ngay, liền lúc đó anh C gọi điện thoại báo cho chị T.

Vào ngày 15 và ngày 17/02/2021 chị T gọi điện thoại cho anh C và ông T2 nói xin lỗi và xin đón cháu Q1 về, anh C không đồng ý.

Qua sự việc xảy ra, anh C tìm hiểu được biết anh T1 sống uy hiếp tinh thần cháu Q1, nên cháu Q1 sợ hãi nguyện vọng không ở với chị T.

Để đảm bảo sự phát triển lành mạnh về thể C và tinh thần của cháu Q1. Nay anh C yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn từ chị Trần Thị T sang cho anh Hà Quang C trực tiếp nuôi. Anh C yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Hà Minh Q1, sinh ngày 17/11/2016 và yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2021

**\* Tại bản tự khai, các lời khai tại hồ sơ và tại phiên tòa bị đơn chị Trần Thị T trình bày:**

Chị Trần Thị T công nhận vào lúc 21 giờ 55 phút, ngày 14/02/2021 chồng chị tên Lê Trần Mai T1 cùng với anh Lữ Đình C1 điều khiển xe ô tô chở cháu Hà Minh Q1 đến nhà anh Hà Quang C giao cho anh C. Lúc anh T1 chở cháu Q1 đi thì chị T có mặt tại nhà chứng kiến sự việc, nhưng chị T nghĩ anh T1 nói đùa, sau đó anh T1 chở cháu Q1 đi thật, nên chị T không kịp thời suy nghĩ. Sự việc xảy ra chị T biết trách nhiệm của chị là chưa đúng. Hiện nay chị T đã có gia đình mới và có con chung.

Nay anh C yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Anh C yêu cầu nuôi con Hà Minh Q1, sinh ngày 17/11/2016 và yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) thời gian cấp dưỡng tính từ tháng

6/2021 cho đến khi cháu Q1 trưởng thành đủ 18 tuổi, chị T không đồng ý. Chị T có nguyện vọng được tiếp tục nuôi cháu Q1, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

**\* Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi phát biểu ý kiến:**

Việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 21, Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 262 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 69, 79, 84, 107, 110, 116, 117 và Điều 119 luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hà Quang C về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con từ chị Trần Thị T sang anh Hà Quang C.

Giao cháu Hà Minh Q1, sinh ngày 17/11/2016 cho anh Hà Quang C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Trần Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Hà Minh Q1 với mức 2.000.000đ/tháng cho đến khi cháu Q1 đủ 18 tuổi.

Chị Trần Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng: Chị Trần Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về tố tụng:** Anh Hà Quang C khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với chị Trần Thị T, chị T có nơi cư trú tại XV, xã HD, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi. Theo quy định tại Khoản 3 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi.

#### **[2] về nội dung:**

Trong thời kỳ hôn nhân anh C và chị T có hai người con chung là cháu Hà Gia B, sinh ngày 17/3/2012 và cháu Hà Minh Q1, sinh ngày 17/11/2016. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 29/2019/QĐST-HNGĐ ngày 21/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi thì anh C được quyền nuôi cháu B, chị T được quyền nuôi cháu Q1, anh C và chị T không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu khởi kiện của anh C về việc được quyền nuôi cháu Q1, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị T thừa nhận vào lúc 21 giờ 55 phút, ngày 14/02/2021 anh Lê Trần Mai T1 (chồng chị T) điều khiển xe ô tô chở cháu Q1 và đồ đạc cá nhân của cháu Q1 đến nhà anh C để giao cho anh C. Lúc anh T1 chở cháu Q1 đi thì chị T biết sự việc và chứng kiến. Sự việc xảy

ra, chị T thừa nhận trách nhiệm của chị không đúng và không báo trước cho anh C biết. Xét thấy, sự thừa nhận của chị T hoàn toàn phù hợp với kết quả Tòa án xác minh với những người làm chứng. Như vậy, chị T đã vi phạm nghĩa vụ và quyền của cha mẹ đối với con được luật hôn nhân và gia đình quy định tại Khoản 2 Điều 69: “Trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên”; anh T1 đã vi phạm quyền, nghĩa vụ của cha dượng và con riêng của vợ hoặc của chồng được luật hôn nhân và gia đình quy định tại Khoản 1 Điều 79: “Cha dượng có quyền và nghĩa vụ trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con riêng của bên kia cùng sống chung với mình theo quy định tại các Điều 69, 71, và 72 của luật này”.

Hiện nay, cháu Q1 đang ở với anh C, được anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Q1 đảm bảo về thể chất và tinh thần.

Hiện nay, chị T đã lập gia đình mới và có con chung.

Từ những nhận định nêu trên, anh C yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con xuất phát từ việc nhằm đảm bảo sự phát triển về mọi mặt cho cháu Q1, đặc biệt là đảm bảo sự phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và tinh thần. Căn cứ vào Điều 69; Điều 79; Khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83, Điều 84 luật Hôn nhân và gia đình; Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh C, giao cháu Hà Minh Q1, sinh ngày 17/11/2016 cho anh C được quyền nuôi dưỡng.

[3] Về cấp dưỡng: Anh C yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi cháu Q1 mỗi tháng là 2.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy, anh C và chị T đều có công việc làm và thu nhập ổn định, đảm bảo về tài chính nuôi con. Căn cứ Điều 82, Điều 107, Điều 116; Điều 117 luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh C, tuyên buộc chị T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Hà Minh Q1, sinh ngày 17/11/2016 mỗi tháng 2.000.000đ, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2021 cho đến khi cháu Q1 trưởng thành đủ 18 tuổi.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của Nguyên đơn được Tòa án chấp nhận, nên chị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, được quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho anh Hà Quang C đã nộp tạm ứng 300.000đ.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NH phù hợp với nhận định trên, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ** vào Khoản 3 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Điều 69; Điều 79; Khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 107; Điều 116; Điều 117, Khoản 1 Điều 119 luật Hôn nhân và gia đình. Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

### **Tuyên xử:**

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hà Quang C về thay đổi người trực tiếp nuôi con từ chị Trần Thị T sang anh Hà Quang C.

**2.** Giao cháu Hà Minh Q1, sinh ngày 17/11/2016 cho anh Hà Quang C được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

**3.** Về cấp dưỡng: Buộc chị Trần Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Hà Minh Q1, sinh ngày 17/11/2016, mỗi tháng 2.000.000đ thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2021 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**4.** Chị Trần Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

**5.** Về án phí: Buộc chị Trần Thị T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng, nộp ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí cho anh Hà Quang C đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0003985, ngày 6/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NH.

**6.** Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện NH;
- Chi cục THADS huyện NH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thi Thơ**